

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18 – 9 - 2025

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng X xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Thanh Bự

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau X xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra X xử số: 58/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Hồng T, sinh năm: 1991 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn X, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Nhị N, xã Trần P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Lê Hồng T trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị Lê Hồng T và anh Nguyễn Văn X chung sống vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An K. Quá trình chung sống đến năm 2014 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh X uống rượu và đánh chị T. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không được. Nay chị T xin ly hôn anh X.

- Về con chung: Nguyễn Thị Hồng T (nữ), sinh ngày 13/9/2011, Nguyễn Thị Hồng N (nữ), sinh ngày 05/02/2013, Nguyễn Hồng T (nữ), sinh ngày 23/8/2020 và Nguyễn Vũ K (nam), sinh ngày 13/01/2023. Hiện nay Hồng T và Vũ K đang do chị T nuôi dưỡng, Hồng và Hồng Th do anh X đang nuôi. Khi ly hôn chị T yêu cầu tiếp tục nuôi Hồng T và Vũ K, giao Hồng N và Hồng T cho anh X nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn X: Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn X đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng X xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành X xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Hồng T và anh Nguyễn Văn X kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương vào ngày 20/9/2010 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị T có yêu cầu ly hôn, anh X không có ý kiến. X tài liệu chứng cứ chị T cung cấp cho Tòa án thấy rằng: Tại “Tờ cam kết của anh Nguyễn Văn X đề ngày 02/8/2017” nội dung thể hiện anh X có hành vi bạo lực đối với chị T. Do anh X có hành vi bạo lực gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình từ đó quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã không còn tồn tại, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng X xử chấp nhận yêu cầu của chị Thủy, cho chị Thủy được ly hôn anh X.

[3] Về con chung: Xét thấy cháu Hồng T và Vũ K đang do chị T nuôi dưỡng ổn định và cháu T cũng có nguyện vọng sống cùng chị T. Hồng N và Hồng T đang do anh X nuôi dưỡng, cháu Hồng N có nguyện vọng sống cùng anh X. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Hồng T và Vũ K cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Hồng N và Hồng T cho anh X được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng: Chị T và anh X không có yêu cầu nên không đặt ra xem X.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị T xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Hồng T, cho chị Lê Hồng T được ly hôn anh Nguyễn Văn X.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Thị Hồng T (nữ), sinh ngày 13/9/2011 và Nguyễn Vũ K (nam), sinh ngày 13/01/2023 cho chị Lê Hồng T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao Nguyễn Thị Hồng N (nữ), sinh ngày

05/02/2013, Nguyễn Hồng T (nữ), sinh ngày 23/8/2020 cho anh Nguyễn Văn X được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Chị Lê Hồng T và anh Nguyễn Văn X không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Hồng T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0011938 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau; chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT và THATAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG X XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

